

**CÔNG TY TNHH MTV TM-DV-XD MÔI TRƯỜNG GIẢI PHÁP VIỆT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV TM-DV-XD MÔI TRƯỜNG GIẢI PHÁP VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GIAI PHAP VIET ENVIRONMENT SERVICES CONSTRUCTION TRADING SINGLE SHARE-HOLDER LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: GIAIPHAPVIET CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 1301100539

**3. Ngày thành lập:** 01/12/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

108D, ấp 4, Xã Phú Nhuận, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0902670178

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                        | Mã ngành                                                     |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Thoát nước và xử lý nước thải                                                                                                                                                                    | 3700(Chính)                                                  |
| 2.  | Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (không hoạt động tại trụ sở)                                                                                                                   | 3900                                                         |
| 3.  | Khai thác, xử lý và cung cấp nước                                                                                                                                                                | 3600                                                         |
| 4.  | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                                                                                | 4229                                                         |
| 5.  | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                              | 4222                                                         |
| 6.  | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                                         | 4221                                                         |
| 7.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                            | 4321                                                         |
| 8.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (không gia công cơ khí, tái chế phế liệu, xi mạ điện tại trụ sở)                                                           | 4322                                                         |
| 9.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                              | 4390                                                         |
| 10. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị vật tư ngành môi trường, các loại máy công nghiệp, máy móc thiết bị điện, vật liệu điện. | 4659                                                         |
| 11. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn xi măng, gạch xây, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, gạch ốp lát, sơn, vécni.                                           | 4663                                                         |
| 12. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu hóa chất xử lý môi trường (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)                                           | 4669                                                         |
| 13. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Tư vấn lập hồ sơ môi trường, tư vấn lập hồ sơ tài nguyên nước.                                              | 7490                                                         |
| 14. | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                                                                                   | 2511                                                         |
| 15. | Thu gom rác thải không độc hại                                                                                                                                                                   | 3811                                                         |
| 16. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng)                                                                                                                                          | 4662                                                         |
| 17. | Ghi chú: Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.                 | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: \_\_\_\_\_  
Chỗ ở hiện tại: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM MINH QUAN Giới tính: Nam  
Chức danh: Giám đốc  
Sinh ngày: 13/05/1990 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân  
Số giấy chứng thực cá nhân: 301338434  
Ngày cấp: 08/01/2020 Nơi cấp: Công an tỉnh Long An  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 4B, Xã Tân Trạch, Huyện Cần Đức, Tỉnh Long An, Việt Nam  
Chỗ ở hiện tại: 108D, ấp 4, Xã Phú Nhuận, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre